

Ngày 31/12/2024	8,700 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	7.4%	1.2%	-7.4%

2024	
ROE	5.2%
	+/- YoY ▼ 1.1%

Q4/24	
DT thuần	610
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 9.00 ▲ 1.5%
	YoY ▼ 55.0 ▼ 8.3%

2024	
DT thuần	2,489
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 51.0 ▼ 2.0%

Q4/24	
LN gộp	36.0
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 0.70 ▼ 1.9%
	YoY ▲ 5.90 ▲ 19.6%

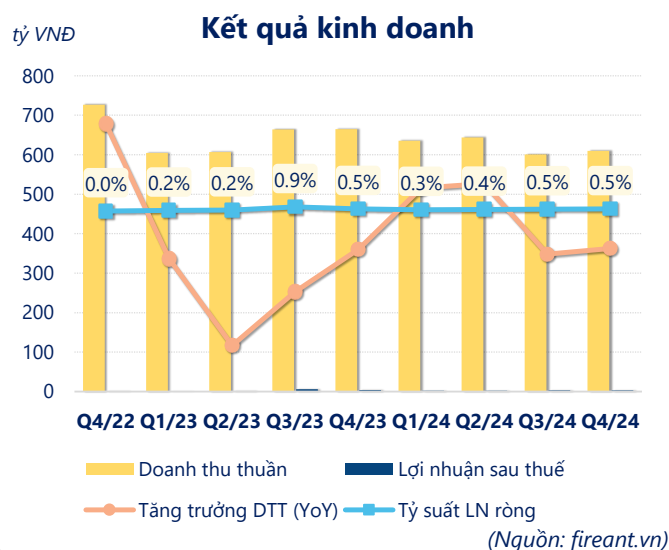
2024	
LN gộp	141
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 9.00 ▲ 7.1%

Q4/24	
LN thuần	3.80
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 0.36 ▲ 10.6%
	YoY ▼ 0.88 ▼ 18.7%

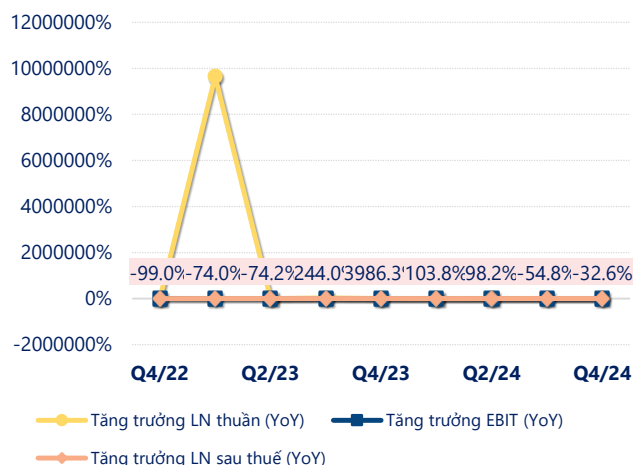
2024	
LN thuần	12.2
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 2.23 ▲ 22.1%

Q4/24	
LN sau thuế	2.93
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 0.21 ▲ 7.7%
	YoY ▼ 0.51 ▼ 14.8%

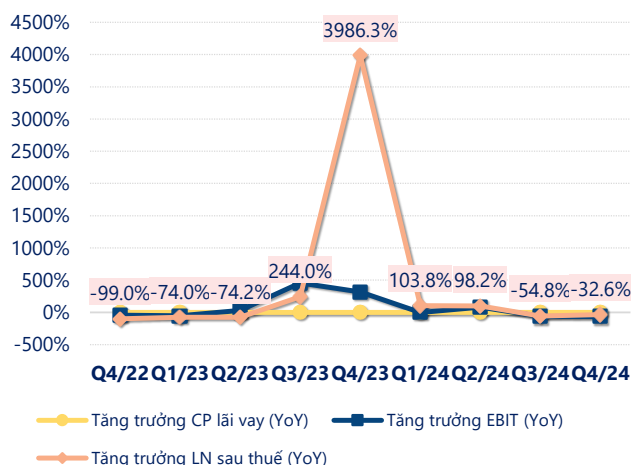
2024	
LN sau thuế	10.0
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 1.90 ▼ 15.7%



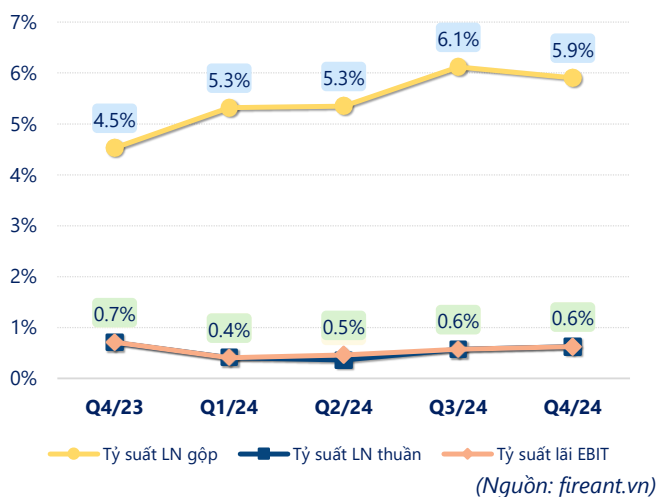
Tăng trưởng lợi nhuận



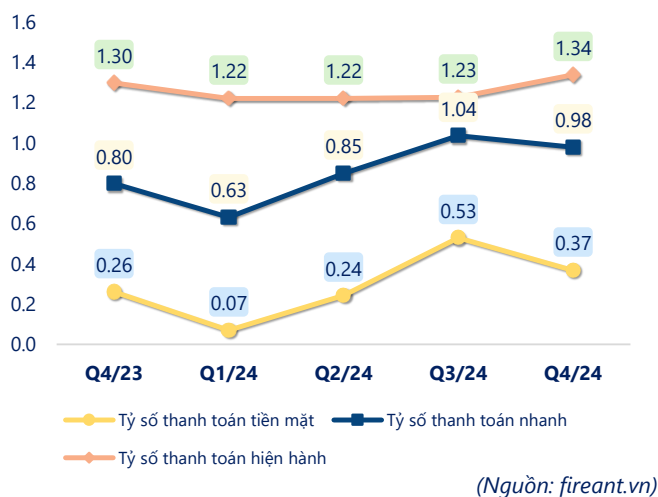
Tăng trưởng chi phí



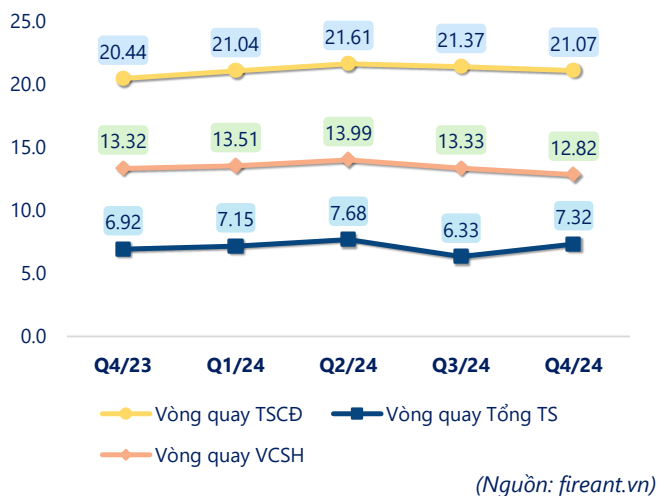
Tỷ suất lợi nhuận



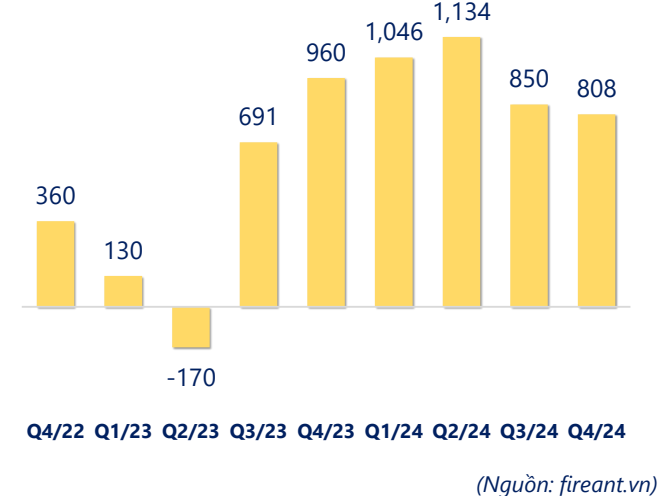
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	610	665	-8.3%	2,489	2,540	-2.0%
Giá vốn hàng bán	574	635	-9.6%	2,348	2,408	-2.5%
Lợi nhuận gộp	36.0	30.1	19.6%	141	132	7.1%
Doanh thu HĐTC	1.40	1.10	26.9%	4.27	3.14	36.0%
Chi phí TC	0.25	0.01	2386%	1.52	0.06	2272%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	24.5	16.6	47.7%	82.2	75.1	9.5%
Chi phí QLDN	8.84	9.88	-10.6%	49.3	49.6	-0.7%
LN thuần từ HĐKD	3.80	4.68	-18.7%	12.2	9.97	22.1%
Lợi nhuận khác	-0.01	0.04	-129%	0.59	5.37	-89.1%
LN trước thuế	3.79	4.72	-19.6%	12.8	15.3	-16.9%
Lợi nhuận sau thuế	2.93	3.44	-14.8%	10.0	11.9	-15.7%
LNST của CĐ cty mẹ	2.93	3.44	-14.8%	10.0	11.9	-15.7%

(Nguồn: fireant.vn)

